

Bài 1. Chọn từ mà phần gạch chân có cách phát âm khác(A,B,C hoặc D) – 1 điểm.

Choose the word which has the different pronunciation.

- | | | | |
|-------------------------------------|--------------------------------|-------------------|-----------------------|
| 1. A. <u>s</u> peak | B. fest <u>i</u> val | C. <u>s</u> ix | D. someti <u>m</u> es |
| 2. A. <u>t</u> each | B. <u>h</u> eadache | C. <u>m</u> eat | D. r <u>e</u> ad |
| 3. A. stom <u>a</u> ch <u>a</u> che | B. to <u>o</u> th <u>a</u> che | C. <u>s</u> chool | D. r <u>i</u> ch |
| 4. A. <u>w</u> ho | B. <u>w</u> hat | C. <u>w</u> here | D. <u>w</u> hen |

Bài 2. Chọn từ khác loại (A,B,C hoặc D) – 1 điểm Odd one out

- | | | | |
|---------------|--------------|--------------|--------------|
| 1.A. watch | B. play | C. do | D. sports |
| 2.A. tomorrow | B. yesterday | C. next week | D. next year |
| 3.A. went | B. marry | C. is | D. are |
| 4.A. did | B. sang | C. ran | D. watched |

Bài 3. Chọn đáp án đúng (A,B,C hoặc D) – 2 điểm

- How _____ do you go to school ? – I always go to school.
A. often B. much C. many D. long
- _____ is Teacher's Day in Vietnam? – It's _____ November 20th.
A. when – in B. when – on C. what – on D. where – on
- Mr. John often goes to work _____ car.
A. in B. with C. by D. for
- How is the weather in Vietnam? _____ Summer, it's hot and sunny.
A. on B. in C. for D. of
- _____ is the weather like in Vietnam in winter? – It's often _____ and rainy
A. what – hot B. what – cool C. why – cold D. what – cold
- What are you _____? – I am listening to music.
A. does B. to do C. doing D. do
- What _____ they going to do next week?
A. are B. is C. am D. was
- Tom _____ to school from Monday to Friday.
A. go B. going C. went D. goes

Bài 4. Sắp xếp lại các từ để tạo thành câu có nghĩa. – 2 điểm

1. has / rivers / beautiful / Vietnam / . / mountains/ and

2. What / you / going / are / to / do / weekend / next / ? /

3. is / job / What / your / dream / ? /

4. I / go / never / swimming / in / winter / the

Bài 5. Ghép câu hỏi ở cột thứ nhất với câu trả lời ở cột thứ hai cho phù hợp – 1,5 điểm

A	B	
1. What are you going to do next week ?	a. At half past ten.	1 -
2. What is the weather like in the summer ?	b. They went to the museum.	2 -
3. What time is your English class ?	c. I'm going to go to the forest.	3 -
4. What do you want to be when you grow up ?	d. He lives in the UK.	4 -
5. Where did they go last weekend ?	e. It's hot and sunny	5 -
6. Where does Tom live ?	f. I want to be a doctor	6 -

Bài 6. Đọc đoạn văn.

Peter is my friend. He is from America. Next Sunday, he is going to visit Cat Ba with his friends. They're going to travel by car. They're going to stay in a hotel and have seafood there. They are going to swim and take photos in the morning. In the afternoon, they are going to play volleyball on the beach. Peter is going to buy some souvenirs for his family.

A/ Ghi T (true) trước câu đúng, ghi F (false) trước câu sai dựa vào nội dung bài đọc – 1,5 điểm

-1. Peter is going to visit Cat Ba next Sunday.
2. Peter is going to play volleyball in the morning.
3. Peter and his friends are going to stay in a hotel and have seafood there.

B/ Trả lời câu hỏi – 1 điểm

4. How are they going to travel ?

.....

5. Is Peter going to stay in a hotel ?

.....